

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3458/QĐ-BNN-TCLN ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phê duyệt tại Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Chiến lược) phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh.

Đề ra phương hướng, nhiệm vụ, nội dung công việc và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đồng bộ, kịp thời và thống nhất nhằm phát triển lâm nghiệp toàn diện, hiệu quả, bền vững.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo đầy đủ nội dung, cụ thể hóa các định hướng và giải pháp của Chiến lược. Xác định rõ vai trò, phân công cụ thể trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chiến lược.

Các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo nội dung Kế hoạch. Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đối với chính quyền địa phương, chủ rừng, lực lượng kiểm lâm và các ngành liên quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP (*chi tiết xem Phụ lục đính kèm*)

1. Nhiệm vụ

a) Quy hoạch lâm nghiệp

Triển khai thực hiện Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, bảo đảm quản lý rừng bền vững; khai thác, sử dụng rừng gắn với bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, nâng cao giá trị kinh tế của rừng và giá trị văn hóa, lịch sử, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn đa dạng sinh học

Quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, đặc biệt là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, nâng cao chất lượng rừng để bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng và cung cấp các dịch vụ môi trường rừng, bảo vệ động vật hoang dã và phát triển du lịch sinh thái; thực hiện hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Hoàn thành việc giao đất, giao rừng gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho chủ rừng để tổ chức quản lý bảo vệ rừng và phát triển bền vững tài nguyên rừng.

Nâng cao năng lực cho các chủ rừng để quản lý, bảo vệ và phát triển rừng hiệu quả, bền vững. Tăng cường ứng dụng công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lý, công nghệ thông tin trong quản lý tài nguyên rừng.

Xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng lâm nghiệp phù hợp đặc điểm của hệ sinh thái rừng tràm, đảm bảo công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo tồn đa dạng sinh học được thực hiện đạt hiệu quả.

Thực hiện hiệu quả công tác bảo tồn đa dạng sinh học tại các khu rừng có tính đa dạng sinh học cao như Vườn quốc gia Tràm Chim, rừng tràm Gáo Giồng góp phần bảo tồn hệ sinh thái đất ngập nước.

c) Phát triển và sử dụng rừng

Phát triển rừng bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng rừng; sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên rừng để giảm thiểu tác hại do thiên tai, cải thiện môi trường, giảm phát thải; tăng hấp thu các-bon, cung ứng dịch vụ môi trường rừng, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thực hiện hiệu quả Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh, tăng ổn định diện tích trồng cây xanh phân tán tại các vùng nông thôn, khu vực đô thị, đường giao thông, khuôn viên công sở, trường học, nhà máy, khu công nghiệp,... nhằm cung cấp gỗ và nguyên liệu cho sản xuất và tiêu dùng, phòng hộ bảo vệ môi trường, cải thiện cảnh quan xanh, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

Thực hiện hiệu quả Đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng dịch vụ môi trường rừng, phát triển du lịch sinh thái.

2. Giải pháp

a) Thực hiện cơ chế, chính sách

Kịp thời triển khai thực hiện, cụ thể hóa các chính sách đầu tư, hỗ trợ đầu tư vào phát triển lâm nghiệp; rà soát, đề xuất ban hành, sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách cho phát triển lâm nghiệp, triển khai thực hiện tốt các chính sách hiện hành.

Tăng cường đầu tư cho quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, nghiên cứu khoa học, khuyến lâm, đào tạo nguồn nhân lực, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp phù hợp.

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về các giá trị kinh tế, xã hội, môi trường, bảo vệ quốc phòng và an ninh của rừng; vai trò, tầm quan trọng của rừng đối với bảo tồn đa dạng sinh học, giá trị cung ứng dịch vụ môi trường, tăng trưởng xanh và sự phát triển bền vững. Tăng cường truyền thông với nội dung phong phú và hình thức đa dạng, phát huy truyền thông hiện đại và các mạng xã hội tạo sự thay đổi về nhận thức về bảo vệ và phát triển rừng; nâng cao nhận thức của chính quyền cơ sở và các ngành về trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng; tuân thủ các quy định của pháp luật.

Tăng cường giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao ý thức bảo vệ rừng của người dân; vận động các hộ gia đình sinh sống gần rừng ký cam kết bảo vệ rừng; sản xuất lâm nghiệp thâm canh, phát triển nông lâm kết hợp, kết hợp sản xuất lâm sản ngoài gỗ và các dịch vụ môi trường rừng.

c) Ứng dụng khoa học công nghệ và khuyến lâm

Khai thác, sử dụng có hiệu quả các hệ thống cơ sở dữ liệu về theo dõi diễn biến rừng, giám sát đánh giá Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững,...

Thực hiện chuyển đổi số trong theo dõi, quản lý tài nguyên rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; từng bước hiện đại hoá công tác quản lý trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin.

Đẩy mạnh công tác khuyến lâm, ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất lâm nghiệp, kỹ thuật thâm canh rừng phục vụ phát triển rừng sản xuất.

d) Đào tạo nguồn nhân lực

Rà soát, đánh giá chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực lâm nghiệp; xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn sử dụng công nghệ cao đáp ứng yêu cầu phát triển ngành lâm nghiệp bền vững.

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho lực lượng kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng và chủ rừng đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; có đủ trình độ tiếp cận, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại.

e) Xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp

Đẩy mạnh đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng lâm nghiệp, hiện đại hóa, cơ giới hóa trong sản xuất lâm nghiệp.

Ưu tiên, tăng cường nâng cao năng lực, cơ sở vật chất theo dõi, giám sát tài nguyên rừng; trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy rừng.

f) Tổ chức sản xuất kinh doanh

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao năng suất, chất lượng rừng; sử dụng giống chất lượng cao, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến vào trồng và chăm sóc rừng; nghiên cứu, phát triển các mô hình nông lâm kết hợp, nâng cao hiệu quả sử dụng đất lâm nghiệp, từng bước thúc đẩy giá trị kinh tế lâm nghiệp.

Kêu gọi, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất lâm nghiệp; thực hiện hợp tác, liên kết sản xuất để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

g) Tổ chức và quản lý ngành

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lâm nghiệp. Thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp.

Rà soát, bổ sung biên chế, xây dựng lực lượng Kiểm lâm đủ mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao năng lực cho lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, đặc biệt tại các khu rừng đặc dụng.

Phối hợp có hiệu quả giữa các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

h) Hợp tác quốc tế

Tăng cường hợp tác quốc tế về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tài trợ nước ngoài đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn hệ sinh thái rừng; đặc biệt tại Vườn quốc gia Tràm Chim.

i) Giám sát và đánh giá

Tổ chức thực hiện giám sát và đánh giá Chiến lược; các chương trình, dự án, đề án thực hiện Chiến lược đảm bảo hiệu quả, thường xuyên, định kỳ.

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Huy động nguồn vốn

- Ngân sách nhà nước cấp theo quy định.
- Lồng ghép trong các Chương trình, kế hoạch, dự án khác.
- Thu từ dịch vụ môi trường rừng, cho thuê môi trường rừng.
- Đầu tư, đóng góp, ủng hộ, tài trợ từ tổ chức, cá nhân.
- Thu từ khai thác lâm sản, cho thuê rừng, thực hiện nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.
- Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư

Ngân sách nhà nước ưu tiên đầu tư cho phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo công trình hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện phục vụ quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đào tạo

nguồn nhân lực phục vụ quản lý nhà nước về lâm nghiệp; hỗ trợ đầu tư và ưu đãi đầu tư các lĩnh vực, hoạt động lâm nghiệp theo quy định.

Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, đóng góp, tài trợ vào các hoạt động sản xuất lâm nghiệp; phát triển dịch vụ du lịch sinh thái để tăng nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng. Tuyên truyền, vận động các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lâm nghiệp, bảo vệ và phát triển rừng, phát triển cây xanh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả; tham mưu xây dựng Ủy ban nhân dân Tỉnh các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; định kỳ báo cáo, sơ kết, tổng kết về tình hình thực hiện Chiến lược.

Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân Tỉnh bố trí kế hoạch vốn hàng năm, phân bổ kinh phí kịp thời để thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; kiểm tra thanh quyết toán theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch, quản lý chặt chẽ việc chuyển đổi diện tích đất lâm nghiệp sang mục đích khác, đặc biệt đối với đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đảm bảo thực hiện thống nhất đồng bộ giữa việc chuyển mục đích sử dụng đất với chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về đất đai và lâm nghiệp.

4. UBND các huyện: Tân Hồng, Tam Nông, Tháp Mười, Cao Lãnh

Tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch trên địa bàn quản lý.

Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp, quản lý chặt chẽ tình hình sử dụng đất lâm nghiệp đảm bảo thống nhất, đồng bộ quy định của pháp luật về đất đai và lâm nghiệp; chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

Cân đối nguồn ngân sách địa phương, bố trí, lồng ghép các nguồn vốn khác để triển khai, hỗ trợ các chương trình, dự án trong lĩnh vực lâm nghiệp.

5. Các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội – nghề nghiệp có liên quan

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, các địa phương thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

6. Các đơn vị quản lý rừng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch, thực hiện hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng hàng năm; xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả phương án quản lý rừng bền vững theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp có trách nhiệm tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các nội dung phát sinh, cần bổ sung, sửa đổi thì các cơ quan, đơn vị và địa phương gửi ý kiến về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Ủy ban nhân dân Tỉnh yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT/PCT UBND Tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị quản lý rừng;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/KT.lgv.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Thực hiện cơ chế, chính sách ngành lâm nghiệp			
1	Tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành; Luật Lâm nghiệp 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
2	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
II	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật			
1	Tuyên truyền, phổ biến nội dung Chiến lược, Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược; tăng cường phổ biến pháp luật về lâm nghiệp, nâng cao nhận thức về bảo vệ và phát triển rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị quản lý rừng; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
III	Phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ và khuyến lâm			
1	Sử dụng có hiệu quả các hệ thống cơ sở dữ liệu về theo dõi diễn biến rừng, giám sát đánh giá Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị quản lý rừng	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS trong điều tra và quản lý tài nguyên rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị quản lý rừng	Hàng năm
3	Ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện theo dõi, quản lý rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; các đơn vị quản lý rừng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
4	Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất lâm nghiệp, kỹ thuật thâm canh rừng phục vụ phát triển rừng sản xuất	Các đơn vị quản lý rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Hàng năm
IV	Đào tạo nguồn nhân lực			
1	Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các đơn vị quản lý rừng	UBND các huyện có rừng Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý ngành lâm nghiệp chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các đơn vị quản lý rừng	UBND các huyện có rừng Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
3	Bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho lực lượng Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng về công tác phòng chống cháy rừng, theo dõi, giám sát, đánh giá tài nguyên rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các đơn vị quản lý rừng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
V	Xây dựng kết cấu hạ tầng lâm nghiệp			
1	Đầu tư xây dựng, hoàn thiện kết cấu hạ tầng lâm nghiệp; cơ sở vật chất theo dõi, giám sát tài nguyên rừng; trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các đơn vị quản lý rừng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất lâm nghiệp	Các đơn vị quản lý rừng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
VI	Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động sản xuất lâm nghiệp			
1	Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn đa dạng sinh học			
-	Quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có đặc biệt là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; thực hiện hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các đơn vị quản lý rừng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
-	Tổ chức thực hiện có hiệu quả phương án quản lý rừng bền vững.	Các đơn vị quản lý rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
-	Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện có rừng; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
-	Thực hiện hiệu quả công tác bảo tồn đa dạng sinh học tại các khu rừng	Các đơn vị quản lý rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Phát triển và sử dụng rừng			
-	Khai thác hiệu quả, bền vững đối với rừng sản xuất. Sử dụng hiệu quả tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp	Các đơn vị quản lý rừng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
-	Tăng cường thâm canh rừng trồng, áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào trồng, chăm sóc rừng, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng rừng	Các đơn vị quản lý rừng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
VII	Xây dựng, triển khai hiệu quả, chất lượng quy hoạch lâm nghiệp quốc gia, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch phát triển lâm nghiệp			
1	Triển khai thực hiện quy hoạch lâm nghiệp quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện có rừng; Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021-2030
2	Triển khai thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025; 2026-2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện có rừng; Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021-2030
3	Triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về lâm nghiệp			
-	Thực hiện Kế hoạch thực hiện “Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021-2025
-	Thực hiện “Đề án nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng”	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021-2030
-	Thực hiện “Đề án kiểm kê rừng toàn quốc”	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị quản lý rừng; Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022-2023
-	Thực hiện “Đề án/ dự án điều tra rừng toàn quốc”	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị quản lý rừng; Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023-2025
-	Kế hoạch phát triển lâm nghiệp hàng năm, trung hạn, giai đoạn 2021-2025, 2026-2030	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện có rừng	Các đơn vị quản lý rừng; Các cơ quan, đơn vị liên quan	2021-2030

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
-	Triển khai thực hiện hiệu quả các Đề án, dự án, kế hoạch có liên quan theo các nội dung được Trung ương phê duyệt	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị quản lý rừng; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo Đề án Trung ương phê duyệt
VIII	Bố trí, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển ngành lâm nghiệp			
1	Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư, hỗ trợ đầu tư phát triển lâm nghiệp theo các cơ chế, chính sách theo quy định của pháp luật	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính;	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện có rừng; Các đơn vị quản lý rừng	Hàng năm
2	Tăng cường vận động, huy động các nguồn đầu tư đóng góp hợp pháp của tổ chức, cá nhân	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện có rừng; Các đơn vị quản lý rừng	Hàng năm
3	Khai thác các tiềm năng dịch vụ môi trường rừng, du lịch sinh thái	Các đơn vị quản lý rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
IX	Hợp tác quốc tế			
1	Tăng cường hợp tác quốc tế về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tài trợ nước ngoài đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên	Vườn quốc gia Tràm Chim	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
X	Giám sát và đánh giá			
1	Tổ chức thực hiện giám sát và đánh giá Chiến lược; các chương trình, dự án, đề án thực hiện Chiến lược	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện có rừng	Hàng năm